

THÔNG BÁO THU TIỀN BÁN TRÚ THÁNG 02/2024

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN THU	GHI CHÚ
	<u>Số ngày ăn trong từng tháng:</u>	Ăn trưa + xế: (11 ngày x 33.000đ); Ăn sáng: (11 ngày x 13.500đ)	Trừ 10 ngày nghỉ Tết (Nghỉ Tết Âm lịch từ 05/02/2024 - 16/02/2024)
1	<u>KHỐI 1, KHỐI 2</u>		
1	Tiền ăn (Trưa xế)	363.000	
2	Tiền tổ chức phục vụ và quản lý bán trú	86.000	
3	Tiền tham gia các câu lạc bộ (3 câu lạc bộ)	105.000	
4	Tiền vệ sinh bán trú	11.500	
5	Tiền nước uống bán trú	6.750	
6	Tiền tin học	12.500	
7	Tiền Tiếng Anh tăng cường	30.000	
8	Tiền tiếng Anh ISMART, ICLC Toán, Khoa học với giáo viên nước ngoài	275.000	
9	Tiền Kỹ năng sống	34.500	
10	Tiền học Stem	45.000	
11	Tiền điện các lớp máy lạnh	15.000	
12	Tiền ăn sáng	148.500	
13	Tiền phục vụ ăn sáng	30.000	
	Cộng thu	1.162.750	
	Cộng thu (có ăn sáng):		1.162.750
	Cộng thu (không ăn sáng):		984.250
2	<u>KHỐI 3, KHỐI 4</u>		
1	Tiền ăn (Trưa xế)	363.000	
2	Tiền tổ chức phục vụ và quản lý bán trú	86.000	
3	Tiền tham gia các câu lạc bộ (3 câu lạc bộ)	105.000	
4	Tiền vệ sinh bán trú	11.500	
5	Tiền nước uống bán trú	6.750	
6	Tiền Tiếng Anh tăng cường	30.000	
7	Tiền tiếng Anh ISMART Toán, Khoa học với giáo viên nước ngoài	275.000	
8	Tiền Kỹ năng sống	34.500	
9	Tiền học Stem	45.000	
10	Tiền điện các lớp máy lạnh	15.000	
11	Tiền ăn sáng	148.500	
12	Tiền phục vụ ăn sáng	30.000	
	Cộng thu	1.150.250	
	Cộng thu (có ăn sáng):		1.150.250
	Cộng thu (không ăn sáng):		971.750
3	<u>KHỐI 5</u>		
1	Tiền ăn (Trưa xế)	363.000	
2	Tiền tổ chức phục vụ và quản lý bán trú	86.000	
3	Tiền tham gia các câu lạc bộ (3 câu lạc bộ)	105.000	
4	Tiền vệ sinh bán trú	11.500	
5	Tiền nước uống bán trú	6.750	
6	Tiền tin học	25.000	
7	Tiền Tiếng Anh tăng cường	30.000	
8	Tiền tiếng Anh Ila học với giáo viên nước ngoài	90.000	
9	Tiền Kỹ năng sống	34.500	
10	Tiền học Stem	45.000	
11	Tiền điện các lớp máy lạnh	15.000	
12	Tiền ăn sáng	148.500	
13	Tiền phục vụ ăn sáng	30.000	
	Cộng thu	990.250	
	Cộng thu (có ăn sáng):		990.250
	Cộng thu (không ăn sáng):		811.750



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Nam Hồng